

Số: **315/2021/QĐST-HNGĐ**

Ba vì , ngày 08 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 196/2021/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị L – sinh năm 1986

Hộ khẩu thường trú : Thôn ĐV, xã ĐQ, huyện Ba Vì, Tp Hà Nội

Bị đơn: Anh Trần Đức M – sinh năm 1985

Hộ khẩu thường trú : Thôn ĐV, xã ĐQ, huyện Ba Vì, Tp Hà Nội

Chỗ ở hiện nay : Liền kề 57 – DV 12, Tổ 19, phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Tp Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị L và anh Trần Đức M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị L và anh Trần

Đức M.

2.2. Con chung: 02 con chung là cháu Trần Viết Anh D sinh ngày 28/7/2011 và cháu Trần Vũ Quỳnh A, sinh ngày 22/11/2014.

Giao cháu Trần Viết Anh D sinh ngày 28/7/2011 cho anh M được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu D đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Giao cháu Trần Vũ Quỳnh A, sinh ngày 22/11/2014 cho chị L được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Quỳnh A đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh M, chị L đến khi anh chị có yêu cầu hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Chị L, anh M được quyền qua lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

2.3. Tài sản chung, công sức đóng góp : Không yêu cầu giải quyết.

2.4. Công nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

2.5. Án phí: Chị L tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm . Chị L đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì theo biên lai thu tiền tạm ứng số 0059593 ngày 20/5/2021, nay hoàn trả chị L 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Anh M, Chị L
- VKSND huyện Ba Vì
- UBND xã ĐQ
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Thị Phương Lan

